

Số: 08 /BCQT

Hải phòng, ngày 29 tháng 01 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY ĐẠI CHÚNG
Năm 2017**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG XANH VIP
- Địa chỉ trụ sở chính: Khu Kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, Hải Phòng, Việt Nam
- Điện thoại: 0225.8830333 Fax: 0225.8830688
Email: info@vipgreenport.com.vn
- Vốn điều lệ: 632,500,000,000 đồng (Sáu trăm ba mươi hai tỉ, năm trăm triệu đồng)

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty Cổ phần Cảng Xanh Vip họp ngày 27 tháng 04 năm 2017 tại Hội trường tầng 1 – Khách sạn Harbourview – số 12 Trần Phú – Tp. Hải Phòng.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	24/NQ-ĐHĐCĐ	27/04/2017	<p>1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG:</p> <p>Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng tài sản: 1,355,495,618,001 đồng. - Vốn góp của chủ sở hữu: 575,000,000,000 đồng. - Doanh thu bán hàng: 335,087,862,019 đồng. - Lợi nhuận kế toán trước thuế: 28,641,326,982 đồng. <p style="text-align: center;">Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%</p> <p>2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng lợi nhuận năm 2016: 28,641,326,982 đồng. - Bù lỗ năm trước: 9,196,874,271 đồng

		<p>- Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi: 2,000,000,000 đồng - Số còn lại đưa vào quỹ đầu tư phát triển: 17,444,452,711 đồng</p> <p style="text-align: center;"><i>Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%</i></p> <p>3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017: - Doanh thu: 525,000,000,000 đồng . - Lợi nhuận trước thuế: 38,000,000,000 đồng.</p> <p style="text-align: center;"><i>Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%</i></p> <p>4. Thù lao HĐQT, BKS năm 2017: Mức tiền thưởng và thù lao HĐQT, BKS năm 2017 như sau: - Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng/tháng. - Các UV HĐQT, BKS và thư ký Công ty: 2 triệu đồng/tháng/người.</p> <p style="text-align: center;"><i>Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%</i></p> <p>5. Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2017/2021: - Bầu thành viên HĐQT đối với: + Ông Nguyễn Văn Tiến. + Ông Chang, Cheng-Yung. + Ông Trần Xuân Bạo. + Ông Cáp Trọng Cường. + Ông Nguyễn Việt Trung. -Bầu thành viên BKS đối với: + Ông Lê Thế Trung. + Ông Wu, Kuang-Hui. + Ông Trương Lý Thế Anh.</p> <p style="text-align: center;"><i>Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%</i></p> <p>6. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017: Đề chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty và theo đề nghị của Ban kiểm soát, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán trong số các Công ty đủ điều kiện theo quy định của UBCKNN được kiểm toán các doanh nghiệp niêm yết báo cáo tài chính năm 2017 cho Công ty Cổ phần Cảng Xanh VIP.</p> <p style="text-align: center;"><i>Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%</i></p>
--	--	--

7. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Xanh VIP
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 575,000,000,000 đồng
- Số lượng cổ phần phát hành: 5,750,000
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 632,500,000,000 đồng
- Thời gian phát hành: Trong năm 2017
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu. Cổ đông có quyền chuyển quyền mua của mình cho người khác và chỉ được chuyển nhượng 1 lần.
- Phương thức phát hành:
 - + Cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền mua;
 - + Tỷ lệ phát hành: 10:1 (Mỗi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông nắm giữ 10 cổ phần sẽ được hưởng 1 quyền mua, mỗi quyền mua được mua 1 cổ phần phát hành thêm).
- Xử lý cổ phần lẻ phát sinh và cổ phần không được phân phối hết:
 - + Đối với số cổ phần phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân (nếu có) sẽ được làm tròn xuống thành 0 cổ phần;
 - + Số cổ phần dôi ra do làm tròn và số cổ phần còn dư do cổ đông không đăng ký mua hết thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT phân phối cho các đối tượng khác bao gồm cả cổ đông của Công ty với nguyên tắc giá bán không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo tuân thủ đúng pháp luật.
 - + Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phần theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- Nguyên tắc xác định giá phát hành:
 - + Giá trị sổ sách của Công ty trước và sau khi phát hành căn cứ vào báo cáo tài chính của công ty đến thời điểm 31/12/2016 như sau:

<u>Chỉ tiêu</u>	<u>Đơn vị</u>	<u>31/12/2016</u>	<u>Tam tính sau phát hành</u>
Vốn chủ sở hữu	Đồng	594,444,452,711	651,944,452,711
Số lượng CP lưu hành	CP	57,500,000	63,250,000

Giá trị sổ sách/cổ phần	Đồng	10,338	10,307
Tỷ lệ pha loãng	%		0.3

Dựa trên giá trị sổ sách, HĐQT Công ty đề xuất giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10,000 đồng/CP nhằm khuyến khích cổ đông gắn bó và đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

- Tổng số tiền dự kiến thu được sau khi phát hành: 57,500,000,000 đồng

- Hạn chế chuyển nhượng:

+ Cổ phần phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

+ Số cổ phiếu dôi dư do cổ phần lẻ, cổ phần không thực hiện quyền mua khi Công ty phân phối cho nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán nếu như đợt phát hành không được bảo lãnh phát hành. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định xem xét việc bảo lãnh phát hành cổ phiếu khi thấy cần thiết.

-Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT và người đại diện theo pháp luật quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể:

+ Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai phương án chào bán, bao gồm cả việc bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước đảm bảo việc chào bán được thực hiện đúng quy định;

+ Lựa chọn thời điểm cụ thể để chốt ngày thực hiện quyền và triển khai việc phát hành;

+ HĐQT phân phối cho các đối tượng khác (bao gồm cả cổ đông Công ty) số cổ phiếu không phân phối hết do xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không thực hiện quyền mua với giá không thấp hơn 10,000 đồng/CP. Số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.

+ HĐQT chủ động quyết định điều chỉnh phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo tại ĐHĐCĐ gần nhất (nếu có);

+ Sửa đổi vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong điều lệ Công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành;

+ Thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh với sở Kế hoạch-Đầu tư TP Hải Phòng sau khi phát hành;

+ Các công việc khác có liên quan.

			Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%
			Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần Cảng Xanh VIP có trách nhiệm triển khai, thực hiện nghị quyết này

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Tiến	Chủ tịch HĐQT	27/04/2017	3	100%	
2	Ông Trần Xuân Bạo	Ủy viên	27/04/2017	3	100%	
3	Ông Nguyễn Việt Trung	Ủy viên	27/04/2017	3	100%	
4	Ông Cáp Trọng Cường	Ủy viên	27/04/2017	3	100%	
5	Ông Chang Cheng-Yung	Ủy viên	27/04/2017	3 (không trực tiếp dự họp, biểu quyết thông qua email)	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

+ HĐQT giám sát việc thực hiện các nghị quyết, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư đã được HĐQT và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Giám sát các hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, theo đúng định hướng nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Giám sát công tác điều hành quản lý, tái cơ cấu tổ chức hoạt động, chuyển đổi mô hình hoạt động trong toàn hệ thống Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Thực hiện các nhiệm vụ của HĐQT và Chủ tịch HĐQT giao.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	23B/2017/ NQ- HĐQT	27/04 /2017	<p>1. Thông qua báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG: Một số chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 335,087,862,019 đồng - Lợi nhuận kế toán trước thuế: 28,641,326,982 đồng. <p style="text-align: center;"><i>Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%</i></p> <p>2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 515,000,000,000 đồng. - Lợi nhuận kế toán trước thuế: 30,000,000,000 đồng. <p style="text-align: center;"><i>Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%</i></p> <p>3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng lợi nhuận năm 2016: 28,641,326,982 đồng - Bù lỗ năm trước: 9,196,874,271 đồng - Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi: 2,000,000,000 đồng - Số còn lại đưa vào quỹ đầu tư phát triển: 17,444,452,711 đồng <p>3. Mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017: Mức thù lao HĐQT, BKS Công ty năm 2017 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Mức thù lao của Chủ tịch HĐQT: 3 triệu đồng/tháng -Mức thù lao của các Ủy viên HĐQT, BKS và Thư ký Công ty: 2 triệu đồng/ tháng/ người. <p style="text-align: center;"><i>Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%</i></p> <p>4. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2017: Miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Vũ Quang Khánh. 2. Ông Lê Bá Hồng. <p>Miễn nhiệm chức danh BKS đối với:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Lê Đức Bình. 2. Ông Lương Văn Biên. 3. Bà Đoàn Thị Thanh Thủy.

			<p>5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2017:</p> <p>Đề chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty, đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán trong số các Công ty đủ điều kiện theo quy định của UBCKNN được kiểm toán các doanh nghiệp niêm yết báo cáo tài chính năm 2017 cho Công ty Cổ phần Cảng Xanh VIP.</p> <p style="text-align: center;"><i>Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%</i></p> <p>6. Giao cho giám đốc Công ty thực hiện việc mua 01 thiết bị xếp dỡ MHC với nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tầm mới 48m. - Xếp dỡ được tàu 14 hàng container. <p style="text-align: center;"><i>Tỷ lệ biểu quyết đồng ý: 100%</i></p> <p>7. Giao cho Giám đốc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ với nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương án phát hành: <ul style="list-style-type: none"> + Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cảng Xanh VIP + Tỷ lệ phát hành: 10% vốn điều lệ hiện tại, tương đương 5,750,000 cổ phần. + Số tiền dự kiến thu được: 57,500,000,000 đồng + Vốn điều lệ sau khi phát hành: 632,500,000,000 đồng - Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành: Công ty sẽ sử dụng toàn bộ số tiền thu được trong đợt chào bán để bổ sung nguồn vốn thực hiện đầu tư thiết bị xếp dỡ: 01 Mobile Hyper Crane. <p>Các thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty và các đơn vị, phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>
2	35A/2017/ NQ- HĐQT	22/07 /2017	<p>1. Thông qua kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2017:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản lượng: <ul style="list-style-type: none"> + Số lượt tàu vào cảng: 206 chuyến + Xếp dỡ đầu ngoài: 245,480 TEUs - Chỉ tiêu tài chính: <ul style="list-style-type: none"> + Doanh thu: 239,848,000,000 đồng.

			<p>+ Lợi nhuận: 35,898,000,000 đồng.</p> <p>2. Thông qua tình trạng thiết bị, hạ tầng của VGP</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các phương tiện, thiết bị hoạt động tốt, đáp ứng yêu cầu khai thác. - Đón các tàu có tải trọng trên 30,000 DWT, chiều dài ~200m, ngang 13 row. - Mở rộng nâng cấp khu container RF: A6, A10, B9 để đáp ứng sản lượng RF container tăng cao. - Nạo vét một phần gầm bến, vùng nước trước bến. <p>3. Thông qua kết quả trả lãi ngân hàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đã trả 71,900,000,000 nợ gốc và 41,880,000,000 lãi vay - Thông qua tập trung toàn bộ lợi nhuận có được trả vào nợ gốc cho ngân hàng. <p>4. Thông qua sửa đổi mục tiêu 06 tháng cuối năm 2017:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch 06 tháng cuối năm 2017: + Số lượt tàu vào cảng: 230 chuyến + Sản lượng xếp dỡ đầu ngoài: 275,000 TEUs -Kế hoạch cả năm 2017: + Số lượt tàu vào cảng: 436 chuyến + Sản lượng xếp dỡ đầu ngoài: 520,480 TEUs <p>5.Điều chỉnh ngân sách năm 2017:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu, lợi nhuận dự kiến 06 tháng cuối năm: + Doanh thu: 298,700,000,000 đồng + Lợi nhuận: 23,927,000,000 đồng -Doanh thu, lợi nhuận cả năm: + Doanh thu: 538,548,000,000 tỷ đồng + Lợi nhuận: 59,825,000,000 tỷ đồng. <p>Các thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty và các đơn vị, phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>
3	47A/2017/ NQ- HĐQT	05/12 /2017	<p>1.Thông qua kết quả hoạt động quý III năm 2017:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản lượng thông qua: + Sản lượng xếp dỡ đầu ngoài: 137,938 TEUs -Chỉ tiêu tài chính: + Doanh thu: 154,800,000,000 đồng

		<p>+ Lợi nhuận: 29,300,000,000 đồng</p> <p>2. Thông qua tình trạng thiết bị, hạ tầng của VGP:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp tục nạo vét gầm bến, vùng nước trước bến, vũng quay tàu theo đúng thiết kế, đảm bảo tiếp nhận tàu an toàn. - Nhận 01 MHC 104 tấn, lắp đặt và đưa vào vận hành trong quý IV. - Nhận 01 giàn dự phòng cho QC trong quý IV. - Lắp đặt máy phát điện dự phòng phục vụ sản xuất trong quý IV. <p>3. Thông qua mục tiêu thực hiện quý IV và cả năm 2017:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch quý IV năm 2017: <ul style="list-style-type: none"> + Sản lượng xếp dỡ đầu ngoài: 126,133 TEUs + Doanh thu: 126,000,000,000 đồng + Lợi nhuận: 18,000,000,000 đồng - Kế hoạch cả năm 2017: <ul style="list-style-type: none"> + Sản lượng xếp dỡ đầu ngoài: 509,551 TEUs + Doanh thu: 521,000,000,000 đồng + Lợi nhuận: 77,000,000,000 đồng <p>4. Thông qua kết quả của đợt tăng 10% vốn Điều lệ của Công ty.</p> <p>5. Điều chỉnh ngân sách năm 2018:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sản lượng xếp dỡ đầu ngoài: 550,000 TEUs - Doanh thu: 552,000,000,000 đồng - Lợi nhuận: 88,000,000,000 đồng <p>Các thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty và các đơn vị, phòng ban liên quan chịu trách nhiệm thi hành.</p>
--	--	---

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Thế Trung	Trưởng BKS	27/04/2017	3	100%	
2	Ông Trương Lý Thế Anh	Thành viên	27/04/2017	3	100%	

3	Ông Wu, Kuang-Hui	Thành viên	27/04/2017	3	100%	
---	-------------------	------------	------------	---	------	--

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:
Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông theo đúng các quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.
- Thường xuyên có sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.
- Hoạt động khác của BKS (nếu có).

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý và Thư ký công ty đã tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMN/ĐKKD	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Nguyễn Văn Tiến		Chủ tịch HĐQT	030969378	23/02/2005	CAHP	20/8B Cù Chính Lan, Hải Phòng			
2	Trần Xuân Bạo		Thành viên HĐQT	030556364	27/04/2005	CAHP	15B An Đà, Hải Phòng			
3	Nguyễn Việt Trung		Thành viên HĐQT	030956329	16/11/2012	CAHP	50/3/166 Chùa Hàng, Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng			
4	Cáp Trọng Cường		Thành viên HĐQT	030991428	15/05/2009	CAHP	168 Vũ Chí Thắng Nghĩa Xá Lê Chân HP			
5	Chang Cheng Yung		Thành viên HĐQT							
6	Đào Mạnh Đăng		Phó Giám đốc	031077002035	3/15/2016	CAHP	118 Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng			
7	Lê Thế Trung		Trưởng BKS	031075000430	10/16/2014	CAHP	13 Đông Trà 3, Dư			

							Hàng Kênh, Hải Phòng			
8	Trương Lý Thế Anh		Thành viên BKS	031002717	3/31/2010	CAHP	18/57/191 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng			
9	Wu, Kuang-Hui		Thành viên BKS							
10	Đoàn Thị Thanh Thủy		Kế toán trưởng	030698137	7/21/2006	CAHP	15B An Đà, Hải Phòng			
11	Trần Đức Anh		Người được UQ CBTT	031773239	8/8/2012	CAHP	1A/23 Nguyễn Đức Cảnh, An Biên, Lê Chân, Hải Phòng			
12	Công ty cổ phần Container Việt Nam (Viconship)		Công ty mẹ	0200453688	17/01/2018	Sở Kế hoạch và đầu tư	Số 11 Võ Thị Sáu, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMN/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Tiến		Chủ tịch HĐQT	030969378	23/02/2005	CAHP	20/8B Cù Chính Lan, Hải Phòng			Chủ tịch HĐQT
1.1	Nguyễn Văn Lưu		Bố	030072228	06/03/1978	CAHP	87 Cầu Đất, Hải Phòng			Bố
1.2	Vũ Thị Hải		Mẹ	031095539	06/02/1997	CAHP	87 Cầu Đất, Hải Phòng			Mẹ

1.3	Trần Thị Thuý		Vợ	030975731	29/08/2003	CAHP	20/8B Cù Chính Lan, Hải Phòng			Vợ
1.4	Nguyễn An Khang		Con				20/8B Cù Chính Lan, Hải Phòng			Con
1.5	Nguyễn An Bình		Con				20/8B Cù Chính Lan, Hải Phòng			Con
1.6	Nguyễn Văn Tuyền		Anh	030995013	05/10/2004	CAHP	C201 Khu Chung cư Cát Bi, Hải Phòng			Anh
1.7	Nguyễn Hồng Luyến		Chị	270963410	09/04/2003	CAHP	C 27 khu phố 5, Tân Hiệp, Biên Hoà			Chị
1.8	Nguyễn Thị Anh		Em	031032981	09/06/1995	CAHP	8A Trần Phú, Hải Phòng			Em
1.9	Công ty Cổ phần Container Việt Nam		Tổng Giám đốc				Số 11 Võ Thị Sáu, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng			
2	Trần Xuân Bào		Thành viên HĐQT	030556364	27/04/2005	CAHP	15B An Đà, Hải Phòng			Thành viên HĐQT
2.1	Trần Xuân Bào		Bố	CV/DN00086 87	19/11/1998	HN	19 Mê Linh, Hải Phòng			Bố
2.2	Trịnh Thị Chất		Mẹ	030556465	09/06/1979	CAHP	15B An Đà, Hải Phòng			Mẹ
2.3	Trịnh Thị Hạnh		Vợ	031039798	02/08/1996	CAHP	15B An Đà, Hải Phòng			Vợ
2.4	Trần Mai Phương		Con				15B An Đà, Hải Phòng			Con
2.5	Trần Hạnh Dung		Con				15B An Đà, Hải Phòng			Con
2.6	Công ty Cổ phần Container Việt Nam		Giám đốc tài chính				Số 11 Võ Thị Sáu, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng			
3	Nguyễn Việt Trung		Thành viên HĐQT	030956329	16/11/2012	CAHP	50/3/166 Chùa Hàng, Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng			Thành viên HĐQT
3.1	Nguyễn Văn Mão		Bố	030690138	05/05/2006	CAHP	50/3/166 Chùa Hàng, Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng			Bố
3.2	Quách Bảo Chấn		Mẹ	030005222	23/09/1988	CAHP	50/3/166 Chùa Hàng,			Mẹ

							Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng			
3.3	Bùi Thị Hạnh		Vợ	031008928	22/03/2007	CAHP	50/3/166 Chùa Hàng, Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng			Vợ
3.4	Nguyễn Lan Phương		Con				50/3/166 Chùa Hàng, Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng			Con
3.5	Nguyễn Việt Dũng		Em	031158561	30/05/1998	CAHP	50/3/166 Chùa Hàng, Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng			Em
3.6	Công ty TNHH Một thành viên Vận tải biển Ngôi Sao Xanh		Giám đốc				Số 5 Võ Thị Sáu, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng			
4	Cáp Trọng Cường		Thành viên HĐQT	030991428	15/05/2009	CAHP	168 Vũ Chí Thắng Nghĩa Xá Lê Chân HP	6,320		Thành viên HĐQT
4.1	Cáp Trọng Thắng		Bố	030128436	20/02/2013	CAHP	168 Vũ Chí Thắng Nghĩa Xá Lê Chân HP			Bố
4.2	Vũ Thị Nga		Mẹ	031045224	23/02/2011	CAHP	168 Vũ Chí Thắng Nghĩa Xá Lê Chân HP			Mẹ
4.3	Nguyễn Thu Hoài		Vợ	031092103	16/06/2002	CAHP	168 Vũ Chí Thắng Nghĩa Xá Lê Chân HP			Vợ
4.4	Cáp Trọng Sơn		Em trai	031156943	30/06/2010	CAHP	168 Vũ Chí Thắng Nghĩa Xá Lê Chân HP			Em trai
4.5	Cáp Thị Thanh Vân		Em gái	031033682	23/02/2011	CAHP	168 Vũ Chí Thắng Nghĩa Xá Lê Chân HP			Em gái
4.6	Cáp Trọng Minh Khang		Con trai				168 Vũ Chí Thắng Nghĩa Xá Lê Chân HP			Con trai
4.7	Cáp Nguyễn Ngọc Linh		Con gái				168 Vũ Chí Thắng Nghĩa Xá Lê Chân HP			Con gái

5	Chang Cheng Yung		Thành viên HĐQT							Thành viên HĐQT
5.1	Evergreen Marine Corporation		Nhân viên				Tầng 9F, số 2, đường 210, Quận 2, Yanping-Đài Loan, Trung Quốc			
5.2										
5.3										
5.4										
5.5										
5.6										
6	Đào Mạnh Đăng		Phó Giám đốc	031077002035	3/15/2016	CAHP	118 Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng			
6.1	Đào Mạnh Độ		Bố	030136928	3/18/2002	CAHP	11/15 Nguyễn Công Trứ, Lê Chân, Hải Phòng			
6.2	Trịnh Thị Hương		Mẹ	030840450	3/18/2002	CAHP	11/15 Nguyễn Công Trứ, Lê Chân, Hải Phòng			
6.3	Phạm Thị Thu Hòa		Vợ	031004468	3/29/2010	CAHP	118 Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng			
6.4	Đào Mạnh Hiếu		Con				118 Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng			
6.5	Đào Mạnh Tiến		Con				118 Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng			
6.6	Đào Minh Đức		Em	030980493	7/29/2010	CAHP	11/15 Nguyễn Công Trứ, Lê Chân, Hải Phòng			
6.7	Đào Xuân Tùng		Em	031027178	7/19/2003	CAHP	118 Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng			
6.8	Đào Quyết Định		Em	031157458	8/28/2013	CAHP	118 Hạ Lý, Hồng Bàng, Hải Phòng			
7	Lê Thế Trung		Trưởng BKS	031075000430	10/16/2014	CAHP	13 Đông Trà 3, Dư			

							Hàng Kênh, Hải Phòng			
7.1	Lê Thế Dũng		Bố	030089125	5/4/2005	CAHP	86 Đông Trà, Dư Hàng Kênh, Hải Phòng			
7.2	Nguyễn Thuý Liên		Mẹ	030628245	10/16/2006	CAHP	86 Đông Trà, Dư Hàng Kênh, Hải Phòng			
7.3	Vũ Việt Châu		Vợ	031181286	3/15/2010	CAHP	13 Đông Trà 3, Dư Hàng Kênh, Hải Phòng			
7.4	Lê Việt Hương		Con	03119900237		CAHP	13 Đông Trà 3, Dư Hàng Kênh, Hải Phòng			
7.5	Lê Minh Ngọc		Con				13 Đông Trà 3, Dư Hàng Kênh, Hải Phòng			
7.6	Lê Thế Thành		Em	031038887	8/25/2011	CAHP	86 Đông Trà, Dư Hàng Kênh, Hải Phòng			
7.7	Xí nghiệp Cảng công ty Cổ phần Container Việt Nam (Greenport)		Trưởng phòng tài chính tổng hợp				Số 1 Ngõ Quyền, p. Đông Hải 1, q. Hải An, Hải Phòng			
8	Trương Lý Thế Anh		Thành viên BKs	031002717	3/31/2010	CAHP	18/57/191 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng			
8.1	Trương Minh Nhâm		Bố	030143463	7/23/2010	CAHP	18/57/191 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng			
8.2	Lý Nguyệt Kết		Mẹ	030125535	8/23/2010	CAHP	18/57/191 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô			

							Quyên, TP Hải Phòng			
8.3	Phạm Thị Thúy		Vợ	031068622	6/29/2011	CAHP	18/57/191 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng			
8.4	Trương Phúc Minh Hoàng		Con trai				18/57/191 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng			
8.5	Trương Phúc Tuệ Minh		Con trai				18/57/191 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng			
8.6	Trương Lý Tuấn Anh		Anh trai	031002735	12/13/2010	CAHP	18/57/191 đường Đà Nẵng, phường Lạc Viên, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng			
8.7	Công ty Cổ phần Container Việt Nam		Phó phòng kế toán				Số 11 Võ Thị Sáu, Máy Tơ, Ngô Quyền, Hải Phòng			
9	Wu, Kuang-Hui		Thành viên BKS							
9.1	Evergreen Marine Corporation		Nhân viên				Tầng 9F, số 2, đường 210, Quận 2, Yanping-Đài Loan, Trung Quốc			
9.2										
9.3										
9.4										

9.5										
9.6										
10	Đoàn Thị Thanh Thủy		Kế toán trưởng	030698137	7/21/2006	CAHP	15B An Đà, Hải Phòng	8,750		
10.1	Đoàn Văn Hồng		Bố đẻ	030159265	7/21/1978	CAHP	315 Lê Lợi, Ngô Quyền HP			
10.2	Nguyễn Thị Thìn		Mẹ đẻ	030159320	7/21/1978	CAHP	315 Lê Lợi, Ngô Quyền HP			
10.3	Bùi Thanh Tùng		Chồng	030215199	7/2/2012	CAHP	87 Lâm Tường, P. Hồ Nam, Q. Lê Chân HP			
10.4	Bùi Phương Thảo		Con	031616943	9/14/2011	CAHP	Khoa sau đại học - Trường ĐH Công nghệ Nagaoka - Nhật Bản			
10.5	Bùi Đoàn Bách		Con	031970702	5/31/2013	CAHP	87 Lâm Tường, P. Hồ Nam, Q. Lê Chân HP			
10.6	Đoàn Văn Hiệp		Anh	D00251522	3/9/2013		Hong Kong			
10.7	Đoàn Văn Hòa		Anh	030159302	5/11/2005	CAHP	315 Lê Lợi, Ngô Quyền HP			
10.8	Đoàn Văn Hào		Em	C35LFHLW7	4/29/2013	ĐỨC	ĐỨC			
10.9	Đoàn Đức Hạnh		Em	030786377	1/15/2007	CAHP	315 Lê Lợi, Ngô Quyền HP			
10.10	Đoàn Thị Thanh Thúy		Em	030901989	12/16/2006	CAHP	209 Đông Khê, Ngô Quyền HP			
10.11	Đoàn Thị Thu Trang		Em	C36HMJXMF	7/18/2013	ĐỨC	ĐỨC			
11	Trần Đức Anh		Người được UQ CBTT	031773239	8/8/2012	CAHP	1A/23 Nguyễn Đức Cảnh, An Biên, Lê Chân, Hải Phòng			
11.1	Trần Văn Đông		Bố	034062001701	9/14/2015	CAHP	1A/23 Nguyễn Đức Cảnh, An Biên, Lê Chân, Hải Phòng			
11.2	Lê Ánh Nguyệt		Mẹ	030905173	7/30/2009	CAHP	1A/23 Nguyễn Đức Cảnh, An Biên, Lê Chân, Hải			

							Phòng			
11.3	Trần Mai Anh		Chị gái	031668508	6/20/2007	CAHP	64/20 Huỳnh Thúc Kháng, Hà Nội			

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không.

CHỦ TỊCH HĐQT



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Văn Liên

